

Số: 02/2024/QĐST-KDTM

Châu Thành, ngày 27 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 04/2024/TLST-KDTM ngày 09/10/2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”;

Căn cứ biên bản làm việc ngày 19/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre với bà Võ Thị Phương D;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A; Địa chỉ: Số X C, phường A, Quận B, Thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngô Phúc V – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền khởi kiện:

+ Ông Trần Khải H – Quyền Tổng Giám đốc

+ Bà Nguyễn Thị N – Phó Giám đốc phụ trách chi nhánh T; Địa chỉ: Số A N, phường A, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Trung H1 – Trưởng phòng Khách hàng cá nhân.

Bị đơn: Công ty V; Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T – Giám đốc

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số X, ấp G, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre.

+ Bà Võ Thị Phương D, sinh năm 1988; Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty V có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng A tổng số tiền 20.587.424.865 (Hai mươi tỷ năm trăm tám mươi bảy triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn tám trăm sáu mươi lăm) đồng (Bao gồm tiền dư nợ tín dụng là 16.268.793.545 đồng, nợ thẻ tín dụng 312.479.883 đồng, tiền lãi trong hạn 1.962.134.155, lãi quá hạn 1.886.867.596 đồng, lãi chậm trả lãi 157.149.686 đồng).

Tiếp tục tính lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi chậm trả theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng từ ngày 19/11/2024 cho đến khi thanh toán đầy đủ nghĩa vụ nợ.

- Trong trường hợp Công ty V không thanh toán khoản nợ hoặc thanh toán không hết nợ thì Nam A Bank được quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm là:

1. Thửa đất: 277, TBD: 22; Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện C, Tỉnh Bến Tre; Diện tích: 2006.7 m²

2. Thửa đất: 687, TBD: 17; Địa chỉ: Xã H, huyện C, Tỉnh Bến Tre; Diện tích: 339.2 m²

3. Thửa đất: 407, TBD: 13; Địa chỉ: xã P, huyện B, Tỉnh Bến Tre; Diện tích: 592.6 m²

4. Thửa đất: 226, TBD: 13; Địa chỉ: xã P, huyện B, Tỉnh Bến Tre; Diện tích: 1218.3 m²

5. Thửa đất: 434, TBD: 12; Địa chỉ: xã V, huyện B, Tỉnh Bến Tre; Diện tích: 500.3 m²

6. Thửa đất: 402, TBD: 11; Địa chỉ: xã Đ, huyện B, Tỉnh Bến Tre; Diện tích: 3658.5 m²

7. Thửa đất: 403, TBD: 11; Địa chỉ: xã Đ, huyện B, Tỉnh Bến Tre; Diện tích: 808.8 m²

8. Thửa đất: 404, TBD: 11; Địa chỉ: xã Đ, huyện B, Tỉnh Bến Tre; Diện tích: 6101.8 m²

9. Thửa đất: 50, TBD: 15; Địa chỉ: xã V, huyện B, Tỉnh Bến Tre; Diện tích: 1842.9 m²

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Công ty V chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 64.293.712 (Sáu mươi bốn triệu hai trăm chín mươi ba nghìn bảy trăm mười hai) đồng.

- Hoàn trả cho Ngân hàng A tiền tạm ứng án phí đã nộp là 63.468.311 (Sáu mươi ba triệu bốn trăm sáu mươi tám nghìn ba trăm mười một) đồng theo biên lai thu số 0003223 ngày 08/10/2024 và 7.812.000 (Bảy triệu tám trăm mười hai nghìn) đồng theo biên lai thu số 0006298 ngày 18/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Huỳnh Minh Hiền